

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 65/2026/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Bà Thị X, sinh năm 1990.

CCCD: 058190006207; SĐT: 0327.498.927.

Địa chỉ: Thôn X, xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Lê Thị Ngọc T – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh K.

Bị đơn: Ông Mang A, sinh năm 1993.

CCCD: 058093009318; SĐT: Không có.

Địa chỉ: Thôn X, xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị đơn: Ông Ngô Văn P – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh K.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13/3/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Thị X và ông Mang A.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Ông Mang A đồng ý giao cho bà Thị X nuôi dưỡng 04 người con chung tên là Mang T1, sinh ngày 16/10/2009; T, sinh ngày 28/02/2013; Thị M, sinh ngày 05/9/2014 và Mang Thị Ngọc Đ, sinh ngày 11/8/2017.

Ông Mang A không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con do bà Thị X không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc con, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

- Về án phí: Bà Thị X và ông Mang A thuộc diện người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin được miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND KV6 –Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- UBND xã Ninh Hải (GCNKK số 73/2014; ngày 27/10/2014);
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Phát